

Phụ lục số 4

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CP PYMEPHARCO NĂM 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO
- Tên tiếng Anh : PYMEPHARCO JOINT-STOCK COMPANY.
- Logo của Công ty :



PYMEPHARCO

- Giấy CNĐKKD : 4400116704 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 03 tháng 05 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 28 tháng 07 năm 2017.
- Vốn điều lệ : 750.116.250.000 VNĐ (Bảy trăm năm mươi tỷ, một trăm mười sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.785.530.352.996 đồng.
- Địa chỉ : 166-170 Nguyễn Huệ , thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
- Điện thoại : 057.3829165 - 057.3823228
- Fax : 057.3824717
- Website : www.pymepharco.com
- Mã cổ phiếu : PME

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Pymepharco tiền thân là Công ty Dược và Vật tư Y tế Phú Yên được thành lập vào ngày 23/07/1989.

- Năm 1993, Công ty thành lập chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh. Ngày 21/09/1993, Công ty được Bộ thương mại cấp phép xuất nhập khẩu trực tiếp chuyên ngành về y dược. Đây là cột mốc quan trọng cho việc kinh doanh và mở rộng quan hệ quốc tế.
- Đầu tháng 10/2003 nhà máy dược phẩm thuốc viên Pymepharco đạt tiêu chuẩn GMP ASEAN chính thức đi vào hoạt động với 3 phân xưởng Betalactam, Non- betalactam, Nang mềm; ngày 17/1/2006, nhà máy được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn GMP WHO.
- Tháng 05/2006 Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Pymepharco, với chức năng kinh doanh chính là sản xuất thuốc tân dược; kinh doanh bán buôn, bán lẻ thuốc tân dược, vật tư, hóa chất và trang thiết bị y tế; xuất nhập khẩu trực tiếp các loại thuốc tân dược, vật tư, hóa chất và trang thiết bị y tế, nguyên liệu sản xuất thuốc, mỹ phẩm, thuốc thú y.
- Năm 2008, Nhà máy thuốc vô trùng được đánh giá là nhà máy hiện đại bậc nhất khu vực Đông Nam Á được đưa vào hoạt động với 4 phân xưởng: thuốc bột đông khô, thuốc bột pha tiêm, dung dịch tiêm, thuốc nhỏ mắt.
- Với định hướng phát triển thành một doanh nghiệp sản xuất có đầu tư hàm lượng khoa học kỹ thuật cao, Pymepharco đã hoàn thành việc nâng cấp nhà máy theo tiêu chuẩn GMP – EU, trở thành nhà máy Cephalosporin thuốc viên đầu tiên tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn EU-GMP (Tiêu chuẩn Thực hành tốt sản xuất thuốc của Châu Âu) vào đầu năm 2013. Cuối năm 2014 công ty tiếp tục đầu tư nâng cấp xưởng Cephalosporin thuốc tiêm theo tiêu chuẩn EU-GMP, đến nay đã hoàn thành và đã được Bộ y tế Đức cấp giấy chứng nhận EU-GMP.
- Ngày 08/11/2017 Công ty được chính thức niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM với số lượng chứng khoán niêm yết 65,2 triệu cổ phiếu.

Sau 29 năm hình thành và phát triển, với những phấn đấu nỗ lực không ngừng, Công ty đã đạt được những thành quả đáng khích lệ:

- Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới” về thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo từ năm 2005 đến 2014.
- Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng I, II, III.
- Chính phủ trao tặng nhiều lần cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua cùng nhiều cờ và bằng khen của Bộ y tế, tỉnh Phú Yên.
- Danh hiệu “Ngôi sao thuốc Việt 2014” do Bộ y tế bình chọn và công nhận.

- Top 10 Thương hiệu uy tín ngành dược – Giải thưởng Thương hiệu Việt uy tín liên tục từ năm 2006 đến năm 2018.
- Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt nam (VNR500) liên tiếp từ năm 2011 đến năm 2018.
- Top 100 Doanh nghiệp Phát triển bền vững năm 2016, 2017, 2018.
- Top 10 Công ty dược Việt nam uy tín năm 2016, 2017, 2018.
- Là thành viên chính thức của Phòng Thương mại công nghiệp Việt nam (VCCI).
- Là thành viên chính thức của Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam.
- Là một trong những nhà sản xuất Dược phẩm Việt nam tiên phong trong việc áp dụng tiêu chuẩn EU-GMP.
- Với kinh nghiệm tích lũy trong nhiều năm qua và tiềm lực vốn có, Công ty đã nhận được sự tín nhiệm của nhiều đối tác trong và ngoài nước. Thương hiệu PYMEPHARCO đã tạo được thể vững chắc và có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Phát huy những thành quả đã đạt được, công ty tiếp tục đẩy mạnh dòng sản phẩm Cephalosporin trong hệ thống cơ cấu sản phẩm. Công ty đang hoạch định những bước đi cần thiết, phát triển thương hiệu PYMEPHARCO cũng như hướng tới việc cung cấp cho cộng đồng những sản phẩm có chất lượng cao và xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu ,chi tiết : Sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu và nguyên liệu làm thuốc (Mã ngành 2100 chính) ;
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu, chi tiết : Sản xuất thực phẩm chức năng (Mã ngành 1079) ;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình ; chi tiết : Bán buôn thuốc do chính công ty sản xuất tại Việt nam; Xuất khẩu dược liệu, dược phẩm , Nhập khẩu thuốc ; Bán buôn ,xuất nhập khẩu mặt hàng mỹ phẩm, thuốc thú y (Mã ngành 4649) ;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác ,chi tiết : Bán buôn , Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị , dụng cụ, vật tư ngành y, dược và các ngành kỹ thuật khác (Mã ngành 4659) ;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu ,chi tiết : Bán buôn, Xuất nhập khẩu nguyên liệu thuốc thú y, hóa chất; Bán buôn nguyên liệu làm thuốc cho người do chính công ty trực tiếp sản xuất tại Việt Nam; Xuất nhập khẩu nguyên liệu làm; Bán buôn ,

xuất nhập khẩu các loại bao bì sản xuất sản xuất trong lĩnh vực y dược, thực phẩm, mỹ phẩm (Mã ngành 4669) ;

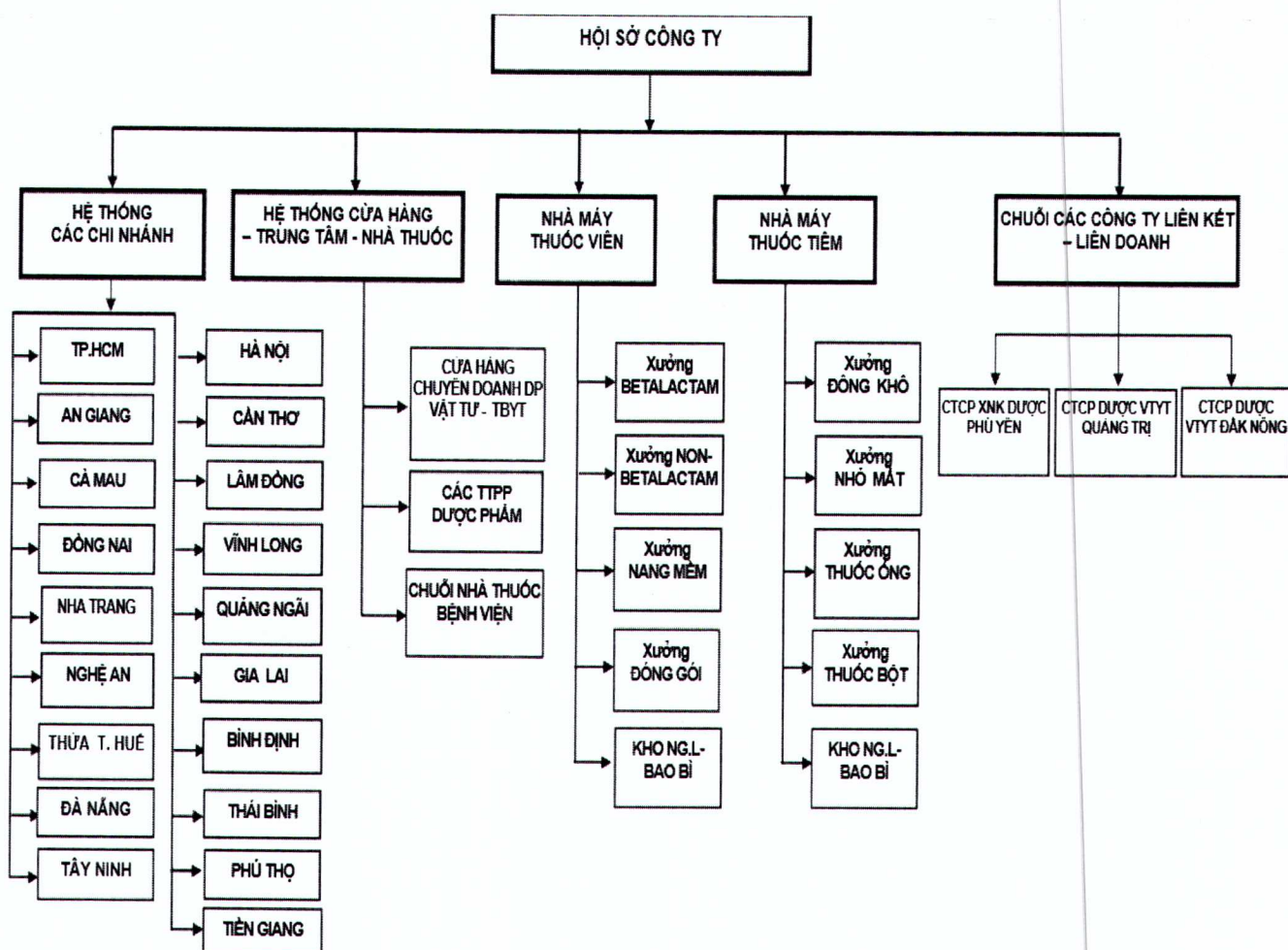
- Bán buôn thực phẩm ,chi tiết : Bán buôn thực phẩm chức năng; xuất nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm chức năng (Mã ngành 4632) ;
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh ,chi tiết : Bán lẻ thuốc , nguyên liệu làm thuốc do công ty trực tiếp sản xuất tại Việt nam ; Bán lẻ hóa chất , mỹ phẩm, vật tư ,dụng cụ, trang thiết bị y tế (Mã ngành 4772);
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật ,chi tiết : Dịch vụ kiểm nghiệm nguyên liệu, bao bì, thành phẩm, thực phẩm chức năng (Mã ngành 7120);
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa ,chi tiết : Hoạt động Kho chứa hàng hóa thông thường (Mã ngành 5210);
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y dược (Mã ngành 7213).

Địa bàn kinh doanh:

- Địa bàn hoạt động của Công ty trải rộng trên cả nước với 19 chi nhánh (Tp HCM, Hà nội, Cà Mau, Cần Thơ, An Giang, Vĩnh Long, Tiền Giang, Đồng Nai, Lâm Đồng, Nha Trang, Quảng Ngãi, Nghệ An, Gia Lai, Bình Định, Thái Bình, Tây Ninh, Đà Nẵng, Huế và Phú Thọ), các trung tâm và cửa hàng giới thiệu sản phẩm. Công ty còn thực hiện liên kết, liên doanh với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng thị phần trong nước và xuất khẩu (thị trường xuất khẩu: Đức, HongKong, Campuchia, Malaysia, Philippines). Công ty có quan hệ thương mại với các nhà sản xuất, phân phối dược phẩm có uy tín của trên 20 quốc gia trên thế giới.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Sơ đồ tổ chức đơn vị kinh doanh Công ty:



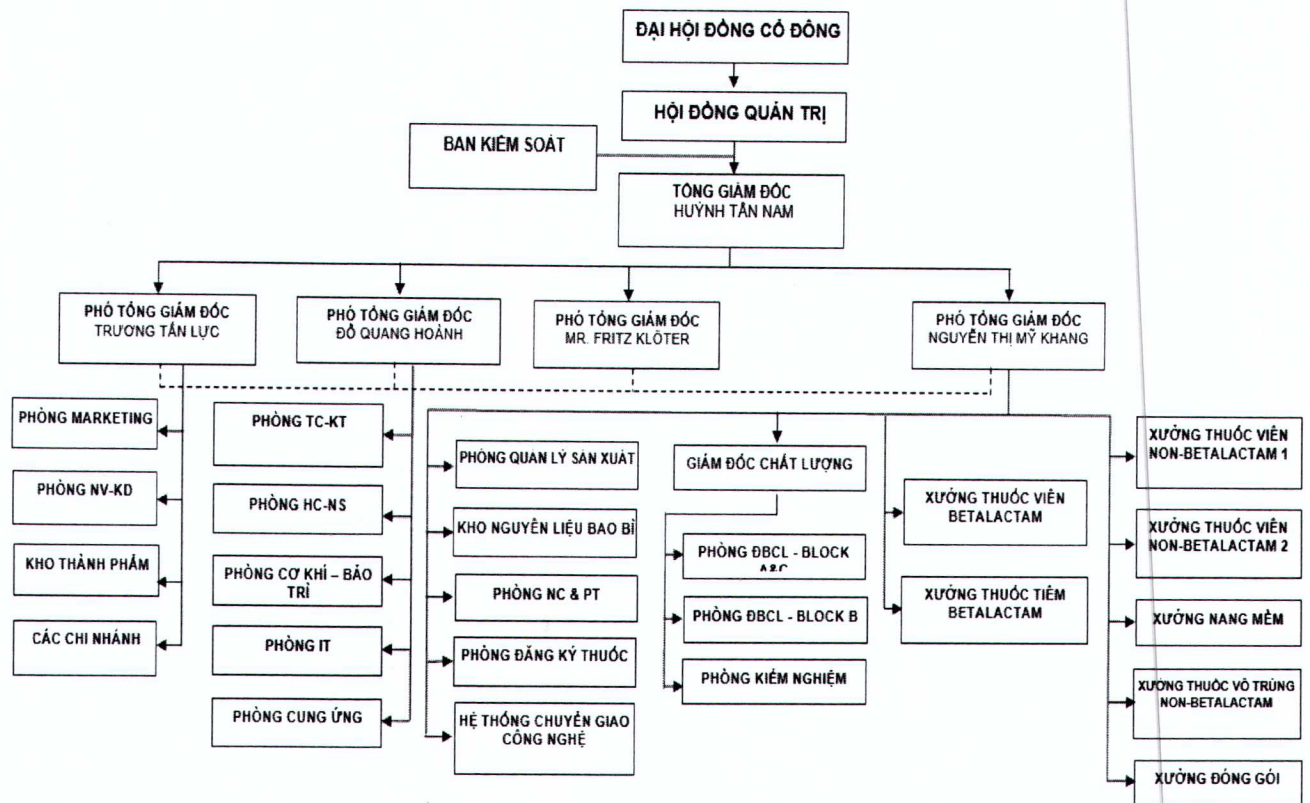
STT	Đơn vị	Địa chỉ
I	Hội sở công ty	166 – 170 Nguyễn Huệ, TP. Tuy Hòa, Phú Yên Tel: (84-0257) 3829 165 – 3823 228 Fax: (84-0257) 3824 717
II	Chi nhánh	
1	Chi nhánh Tp.HCM	44 Đồng Nai, Phường 15, Quận 10, TP.HCM
2	Chi nhánh Hà Nội	N11A, khu chung cư Dịch Vọng, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
3	Chi Nhánh Quảng Ngãi	433 Lê Lợi, Tp. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
4	Chi nhánh An Giang	21-23-25 Mai Hắc Đế, Khóm Bình Khánh 7, Tp. Long Xuyên, An Giang
5	Chi nhánh Cần Thơ	87B1 Trần Văn Khéo, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

STT	Đơn vị	Địa chỉ
6	Chi nhánh Đồng Nai	Số 9, KP8, Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Phong, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
7	Chi nhánh Nha Trang	Đường số 13, KĐ Lê Hồng Phong, Phường Phước Hải, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa
8	Chi nhánh Nghệ An	L01-LKD2, Đại lộ V.I Lê Nin, Xóm 20, xã Nghi Phú, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
9	Chi nhánh Cà Mau	40 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, Tp Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
10	Chi nhánh Lâm Đồng	Lô C49 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng
11	Chi nhánh Vĩnh Long	67/2C Phạm Thái Bường, P4, Tp. Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long
12	Chi nhánh Tiền Giang	11/11 Phan Thanh Giản, P.3 TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
13	Chi nhánh Tây Ninh	225 Nguyễn Trọng Cát, P. Hiệp Ninh, Tp. Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh
14	Chi nhánh Gia Lai	138 Lê Lợi, Phường Hoa Lư, Tp. Pleiku, Gia Lai.
15	Chi nhánh Bình Định	163 Phan Đình Phùng, P. Thị Nại, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
16	Chi nhánh Thái Bình	Lô 267 Khu Đô Thị Kỳ Bá, Phường Kỳ Bá, Tp. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
17	Chi nhánh Phú Thọ	622-624 Khu 7, Phố Thanh Bình, Phường Thanh Miếu, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
18	Chi nhánh Đà Nẵng	88 Nguyễn Hữu Thọ, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng, Tỉnh Đà Nẵng
19	Chi nhánh Thừa Thiên Huế	54 Trường Chinh, P. Xuân Phú, Tp. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
III	Hệ thống trung tâm, nhà thuốc	

STT	Đơn vị	Địa chỉ	
1	Cửa hàng giới thiệu SP quận 10	Quầy D5, Trung tâm Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế 134/1 Tô Hiến Thành, P.12, Q.10, TP.HCM	
2	Trung tâm giới thiệu và phân phối Dược phẩm	423 Nguyễn Huệ , P.7, Tp. Tuy Hòa, Phú Yên	
3	Nhà thuốc BV Huyện Tuy An	Thị trấn Chí Thạnh, Huyện Tuy An, Phú Yên	
4	Nhà thuốc BV Huyện Sông Hinh	Thị Trấn Hai Riêng, Huyện Sông Hinh, Phú Yên	
5	Nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Huyện Đông Hòa	Xã Hòa Hiệp Trung, Huyện Đông Hòa, Phú Yên	
6	Nhà thuốc BV Huyện Sơn Hòa	Thị trấn Củng Sơn, Huyện Sơn Hòa, Phú Yên.	
7	Nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Tỉnh	15 Nguyễn Hữu Thọ, P.9, Tp. Tuy Hòa, Phú Yên	
8	Nhà thuốc Da liễu	02 Trần Phú, P.8, Tp. Tuy Hòa, Phú Yên	
9	Nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Huyện Phú Hòa	Định Thọ, TT Phú Hòa, Phú Hòa, Phú Yên	
10	Nhà thuốc BV Sản Nhi Phú Yên	270 Trần Hưng Đạo, P.6, Tp. Tuy Hòa, Phú Yên	
11	Và gần 300 đại lý phân phối tại Phú Yên		
IV	Nhà máy sản xuất dược phẩm:		

STT	Đơn vị	Địa chỉ
+	Xưởng thuốc bột pha tiêm dòng kháng sinh Cephalosporin, đạt tiêu chuẩn GMP-EU;	
+	Xưởng thuốc nhỏ mắt.	

3.2 Sơ đồ cơ cấu tổ chức, quản lý của Công ty Cổ phần Pymepharco:



Bộ máy quản lý của Công ty nhanh nhạy trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

3.2.1 Đại Hội Đồng Cổ Đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần.

3.2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền

nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 11 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm.

3.2.3 Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện tại Ban kiểm soát Công ty gồm 4 thành viên và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 5 năm. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty.

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

3.2.4 Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có các Phó Tổng Giám đốc.

3.2.5 Các Giám đốc và phòng ban chức năng:

Chịu trách nhiệm điều hành trực tiếp và triển khai các chiến lược theo chức năng quản lý, hỗ trợ đắc lực cho Ban Tổng Giám đốc đồng thời chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

3.3 Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty cổ phần Pymepharco đầu tư liên kết :

- Công ty CP Dược và Vật Tư Y Tế Đắk Nông có trụ sở số 345 Quốc lộ 14 , xã Tâm Thắng, Huyện Cư Jút, Tỉnh ĐắkNông và hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm, vốn điều lệ thực góp 2.360.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 43%.
- Công ty CP Xuất nhập khẩu Dược Phú yên có trụ sở tại số 52 Lê Lợi , Phường 3, TP Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên và hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm , vốn điều lệ thực góp 21.000.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 20%.

- Công ty CP Dược và Vật Tư Y Tế Quảng Trị có trụ sở số 185 Lê Duẩn, Thị xã Hà Đông, Tỉnh Quảng Trị và hoạt động trong lĩnh vực dược phẩm, vốn điều lệ thực góp 9.951.508.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 49%.

4. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong thời gian trung và dài hạn:

Mục tiêu chiến lược của PYMEPHARCO là trở thành một trong những công ty sản xuất cung cấp dược phẩm uy tín hàng đầu Việt Nam về quy mô và hiệu quả hoạt động, đủ năng lực cạnh tranh với công ty mạnh trong nước và các tập đoàn Dược đa quốc gia tại Việt Nam.

Kế hoạch trung hạn và dài hạn

- Nâng cao năng lực sản xuất, giữ vững đầu tư hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU;
- Triển khai đầu tư dự án nhà máy thuốc viên Non Beta lactam theo tiêu chuẩn GMP-EU, thời gian đưa vào hoạt động vào năm 2019;
- Tăng cường công tác nghiên cứu phát triển, xây dựng danh mục hàng hoá đáp ứng yêu cầu thị trường và ngành y tế Việt nam;
- Xây dựng thị trường và quảng bá thương hiệu;
- Xây dựng nguồn nhân lực và tổ chức bộ máy nhân sự.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

- Sử dụng các công nghệ sạch và phù hợp trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm thể hiện ý thức bảo vệ môi trường và vì lợi ích của cộng đồng.
- Tuân thủ nghiêm ngặt về môi trường trong sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng (GMP, GLP, PSP), chú trọng việc giữ gìn vệ sinh công nghiệp và công tác phòng chống cháy nổ, xử lý nguồn nước phục vụ sản xuất và nước thải theo đúng các tiêu chuẩn của ngành và của Nhà Nước Việt Nam qui định.
- Nghiên cứu gắn với chuyển giao công nghệ và tăng cường sự liên kết để sản xuất các sản phẩm có chất lượng cao nhằm xây dựng nền tảng cho xã hội luôn có cuộc sống khỏe đẹp.

5. Các rủi ro:

❖ Rủi ro của tỷ giá hối đoái:

Nguồn nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm và nhập thuốc thành phẩm của Công ty Cổ phần Pymepharco chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài. Do đó, giá cả nguyên vật liệu và thuốc thành phẩm có thể bị tác động bởi những biến động về tỷ giá.

❖ Rủi ro về lãi suất:

Trong hoạt động sản xuất và kinh doanh, tùy từng thời điểm cần phải vay vốn lưu động bổ sung ở các Ngân hàng. Nếu lãi suất cho vay tăng sẽ làm tăng chi phí lãi vay và làm giảm kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Pymepharco.

❖ **Rủi ro ngành:**

Theo lộ trình WTO, và gia nhập CPTPP sắp đến, các tập đoàn Dược lớn đa quốc mạnh về tài chính và kinh nghiệm thâm nhập ngày càng sâu hơn vào thị trường Việt nam, trong khi Chính sách và hệ thống Pháp luật trong lĩnh vực dược của Nhà nước chưa có định hướng cho ngành sản xuất dược trong nước và còn nhiều kẽ hở trực tiếp và gián tiếp đe dọa đến sự tồn tại doanh nghiệp trong nước.

❖ **Rủi ro khác:**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hoả hoạn, v.v ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

DVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so 2018/KH	Tỷ lệ % so 2018/2017
- Doanh thu thuần	1.784.590	1.674.849	93,85%	103,24%
- Lợi nhuận trước thuế	394.800	386.480	97,89%	107.68%

Nhận xét kết quả:

- Doanh thu thuần giảm so với kế hoạch 6,15% , theo kế hoạch dự kiến sự tăng trưởng mạnh ở sản phẩm thuốc tiêm cephalosporin vừa đạt EU-GMP ở cuối quý 1, nhưng khi triển khai bán hàng qua kênh ETC không đạt như kỳ vọng do chậm trễ trong các thủ tục đăng ký và công bố . Tuy nhiên nhờ chiến lược xây dựng hình ảnh của Công ty qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm; mở rộng thị trường OTC , doanh thu bán hàng duy trì được sự tăng trưởng so với năm trước 3,24% .
- Lợi nhuận trước thuế giảm một ít so với kế hoạch (-2,1%) và tăng 7,68%so với năm trước; lợi nhuận tăng trưởng cao nhờ áp dụng các chính sách: chính sách tiết kiệm chi phí bán hàng ,chi phí trong sản xuất ; quản trị công nợ tốt đã cải thiện được dòng tiền lưu thông tăng thu nhập tài chính .

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách ban điều hành:

2.1 Danh sách Tổng Ban giám đốc và Kế toán trưởng:

- | | |
|-------------------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Huỳnh Tấn Nam | Tổng Giám đốc |
| 2. Ông Đỗ quang Hoàn | Phó Tổng Giám Đốc |
| 3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Khang | Phó Tổng Giám Đốc |
| 4. Ông Trương Tấn Lực | Phó Tổng Giám Đốc |
| 5. Ông Ludwig Otto Friedrich Kloter | Phó Tổng Giám Đốc |
| 6. Ông Phạm Văn Tân | Giám Đốc Tài chính/Kế toán trưởng |

2.2 Lý lịch tóm tắt :

a) Ban Tổng Giám đốc:

Ông Huỳnh Tấn Nam - Tổng Giám đốc

- | | |
|----------------------------|--|
| 1. Họ và tên | : HUỲNH TẤN NAM |
| 2. Giới tính | : Nam |
| 3. Ngày tháng năm sinh | : 26/10/1957 |
| 4. Nơi sinh | : Hòa Xuân – Đông Hòa – Phú Yên |
| 5. CMND | : 22000748 Ngày cấp: 14/05/2007
Nơi cấp : Công an Khánh Hòa |
| 6. Quốc tịch | : Việt Nam |
| 7. Dân tộc | : Kinh |
| 8. Quê quán | : Hòa Xuân – Đông Hòa – Phú Yên |
| 9. Địa chỉ thường trú | : 22 Lý Tự Trọng – Tp. Nha Trang – Khánh Hòa |
| 10. Số điện thoại liên lạc | : 0573.824709 |
| 11. Trình độ văn hóa | : 12/12 |
| 12. Trình độ chuyên môn | : Cao học kinh tế |
| 13. Quá trình công tác | : |

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 04/1977 – 06/1989	Công tác tại Sở Y tế Phú Khánh.
Từ 07/1989 – 06/1998	Phó Giám đốc Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 07/1998 – 04/2006	Quyền Giám đốc và Giám đốc Công ty Dược và Vật Tư Y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Pymepharco.

15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2018): 1.230.006 cổ phiếu, chiếm 1.64% vốn điều lệ.
- + Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu.
- + Cá nhân sở hữu : 1.230.006 cổ phiếu, chiếm 1.64% vốn điều lệ.

Ông Đỗ Quang Hoàng - Phó Tổng Giám Đốc

1. Họ và tên : ĐỖ QUANG HOÀNH
2. Giới tính : Nam
3. Ngày tháng năm sinh : 14/02/1956
4. Nơi sinh : Thanh Thang - Quận 2 - TP. Đà Nẵng
5. CMND : 22552300 Ngày cấp: 16/05/2009
Nơi cấp: Công an Khánh Hòa
6. Quốc tịch : Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Quê quán : An Thủy -Lệ Thủy - Quảng Bình
9. Địa chỉ thường trú : 18E Hương Sơn – Tp. Nha Trang – Khánh Hòa
10. Số điện thoại liên lạc : 0573.827693
11. Trình độ văn hóa : 12/12
12. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện
13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 11/1980 – 11/1984	Kỹ sư sửa chữa thiết bị y tế Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Khánh.
Từ 11/1984 – 07/1989	Quản đốc xưởng sửa chữa thiết bị y tế Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Khánh.
Từ 07/1989 – 03/1998	Trưởng phòng Vật Tư và Thiết Bị Y Tế – Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 03/1998 – 04/2006	Phó Giám Đốc Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 đến nay	Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công Ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :

Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Pymepharco

15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không

16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2018) : 67.776 cổ phiếu, chiếm 0.09 % vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu : Không

+ Cá nhân sở hữu : 67.776 cổ phiếu, chiếm 0.09 % vốn điều lệ.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Khang - Phó Tổng Giám Đốc

1. Họ và tên : NGUYỄN THỊ MỸ KHANG

2. Giới tính : Nữ

3. Ngày tháng năm sinh : 17/09/1962

4. Nơi sinh : Phường 1 – Tp. Tuy Hòa – Phú Yên

5. CMND : 220992004 Ngày cấp : 09/04/1995

Nơi cấp: Công an Phú Yên

6. Quốc tịch : Việt Nam

7. Dân tộc : Kinh

8. Quê quán : Khương Thượng – Đống Đa – Hà Nội

9. Địa chỉ thường trú : Ninh Tịnh – Phường 9 – Tp. Tuy Hòa – Phú Yên

10. Số điện thoại liên lạc : 0573.810525

11. Trình độ văn hóa : 12/12

12. Trình độ chuyên môn : Dược sĩ đại học

13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 12/1998 – 10/2002	Phó phòng kinh doanh - Công ty Dược và VTYT Phú Yên.
Từ 11/2002 – 08/2004	Phó Giám đốc xí nghiệp Dược phẩm Công ty Dược và VTYT Phú Yên.
Từ 09/2004 – 04/2006	Giám đốc Nhà máy Dược phẩm Công ty Dược và VTYT Phú Yên.
Từ 05/2006 đến nay	Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :

Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất Công ty CP Pymepharco.

15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2018): 45.281 cổ phiếu, chiếm 0.06% vốn điều lệ.
 + Đại diện sở hữu : Không
 + Cá nhân sở hữu : 45.281 cổ phiếu, chiếm 0.06% vốn điều lệ.

Ông Trương Tấn Lực - Phó Tổng Giám Đốc

1. Họ và tên : **TRƯƠNG TẤN LỰC**
2. Giới tính : Nam
3. Ngày tháng năm sinh : 12/12/1970
4. Nơi sinh : La Hai – Đồng Xuân – Phú Yên
5. CMND : 220708695 Ngày cấp : 20/04/1998
 Nơi cấp: Công an Phú Yên
6. Quốc tịch : Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Quê quán : La Hai – Đồng Xuân – Phú Yên
9. Địa chỉ thường trú : Long Châu – La Hai – Đồng Xuân – Phú Yên
10. Số điện thoại liên lạc : 0573.810339
11. Trình độ văn hóa : 12/12
12. Trình độ chuyên môn : Dược sĩ đại học
13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 10/1999 – 10/2002	Trưởng Trung tâm giới thiệu Dược – Mỹ phẩm 245 Trần Hưng Đạo.
Từ 11/2002 – 04/2006	Trưởng phòng nghiệp vụ kinh doanh - Công ty Dược và VTYT Phú Yên.
Từ 05/2006 – 04/2011	Giám đốc kinh doanh Công ty CP Pymepharco.
Từ 05/2011 đến nay	Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cp Pymepharco.

14. Chức vụ công tác tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc
15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
16. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2018) : 118.622 cổ phiếu, chiếm 0.15% vốn điều lệ.
 + Đại diện sở hữu : Không
 + Cá nhân sở hữu : 118.622 cổ phiếu, chiếm 0.15% vốn điều lệ.

Ông Ludwig Otto Friedrich Kloter

Phó Tổng Giám Đốc

1. Họ và tên (Name) : LUDWIG OTTO FRIEDRICH KLÖTER
2. Giới tính (Sexual) : Nam (male)
3. Ngày tháng năm sinh (Date of birth) : November 19, 1957
4. CMND số (Passport number) : C2ZXYM79G
5. Quốc tịch (Nationnality) : German
6. Địa chỉ : Stadastraße 2 - 18 | 61118 Bad Vilbel | Germany
7. Số điện thoại liên lạc (Tel) : +49 6101 603 3284
8. Trình độ văn hóa (Education) :

- 1964-1967 Nibelungen Grundschule Worms
- 1967-1977 Gauß-Gymnasium Worms
- University entrance qualification
- 1977-1978 Bundeswehr Kastellaun
 - ✓ Training as a medic
 - ✓ Management of company pharmacy
 - ✓ Management of medical supplies and paramedic
- 1979-1983 Hochschule für Technik Mannheim
 - Graduate engineer for chemistry, technology and business administration. Focuses:
 - ✓ Chemical pharmaceutical technology
 - ✓ Instrumental analytics
 - ✓ Biochemistry
 - ✓ Radiochemistry
 - ✓ Business organization and leadership
 - ✓ Business administration
 - ✓ Data processing

9. Quá trình công tác (Working experience) :

Thời gian (Times)	Chức vụ – Nơi làm việc (Positions-workplace)
1983-1985	Rödler Arzneimittel/Rorer/Sanofi Flörsheim Assistant to the Technical Director

1985–1986	Pharma Atmos/Beecham/GSK Logistical/technical manager	Viernheim
1986–1990	Weimer Pharma/Körper AG Logistical/technical manager	Rastatt
1990-2006	Hennig Arzneimittel Logistical/technical/administrative manager and deputy to the technical manager	Flörsheim
2006-2008	STADA Arzneimittel AG Head of Global Technology Transfer	Bad Vilbel
2008-2010	STADA Arzneimittel AG Director Corporate Quality Assurance	Bad Vilbel
2010-2014	STADA Arzneimittel AG Vice President Corporate Quality Assurance and Quality Control	Bad Vilbel
Since 2013-...	STADA CEE GmbH Managing Director	Bad Vilbel
Since 2014, 2015, ...	STADA Arzneimittel AG Senior Vice President Corporate Quality Assurance and Quality Control	Bad Vilbel
From September 2016	STADA Arzneimittel AG Executive Vice President Technical Operations	Bad Vilbel

10. Chức vụ công tác tại Công ty (Current position of Pymepharco):

Vice General Director of Pymepharco Joint Stock Company.

11. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác (Holding position other organizations):

Executive Vice President Technical Operations of STADA Arzneimittel AG, Bad Vilbel

12. Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2018): 0 cổ phiếu (share), chiếm 0 % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0 vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: Không

Ông Phạm Văn Tân - Giám Đốc Tài chính/Kế toán trưởng

1. Họ và tên : PHẠM VĂN TÂN
2. Giới tính : Nam
3. Ngày tháng năm sinh : 14/12/1966
4. Nơi sinh : Ninh Sim – Ninh Hòa – Khánh Hòa
5. CMND : 220610875 Ngày cấp : 21/12/1994
Nơi cấp: Công an Phú Yên
6. Quốc tịch : Việt Nam
7. Dân tộc : Kinh
8. Quê quán : An Mỹ – Tuy An – Phú Yên
9. Địa chỉ thường trú : 07/319 Trường Chinh – Tp. Tuy Hòa – Phú Yên
10. Số điện thoại liên lạc : 0573.810240
11. Trình độ văn hóa : 12/12
12. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
13. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
Từ 07/1991 – 10/1996	Kế toán viên Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 11/1996 – 04/2006	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty Dược và Vật tư y tế Phú Yên.
Từ 05/2006 đến 04/2011	Trưởng Ban kiểm soát/Phó phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần PYMEPHARCO.
Từ 05/2011 đến nay	Ủy viên Hội đồng quản trị/Giám đốc Tài chính trực tiếp làm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần PYMEPHARCO.

14. Chức vụ công tác tại Công ty :
Ủy viên HĐQT / Giám đốc tài chính Công ty CP Pymepharco.
15. Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Không
Số CP nắm giữ (tính đến 31/12/2018) : 58.461 cổ phiếu, chiếm 0.07% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu : Không
+ Cá nhân sở hữu : 58.461 cổ phiếu, chiếm 0.07% vốn điều lệ.



2.3 Những thay đổi ban điều hành: không

2.4 Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Số lao động đến ngày 31/12/2018: 1.310 người

2.5 Chính sách đối với người lao động:

Với phương châm người lao động là một trong những nhân tố đặc biệt quan trọng góp phần thúc đẩy để Pymepharco đạt tới mục tiêu “Vươn tới ưu việt”, Công ty đã có nhiều chính sách để ổn định và nâng cao đời sống về tinh thần lẫn vật chất cho cán bộ công nhân viên với những hoạt động cụ thể như:

Chế độ làm việc:

- Công ty thực hiện đúng chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của pháp luật.
- Công ty trang bị cơ sở vật chất, văn phòng làm việc, nhà xưởng hiện đại, thoáng mát, đầy đủ trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công việc, khoa học và hiệu quả.
- Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

- Công ty luôn đưa ra các chế độ đãi ngộ như tiền lương, thưởng, trợ cấp phù hợp theo từng thời điểm để thu hút nhân tài.
- Hàng quý tổ chức xét khen thưởng bằng vật chất đối với những nhân viên, cán bộ có thành tích xuất sắc. Đặc biệt là các chế độ khen thưởng cho những sáng kiến, cải tiến hữu ích mang lại lợi nhuận cho Công ty hoặc tiết kiệm chi phí.
- Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động của PYMEPHARCO còn được hưởng các khoản phúc cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vào vị trí công tác, thâm niên công tác, hiệu quả công việc và kết quả hoạt động của Công ty. Các chế độ bảo hiểm như Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, bảo hiểm sức khỏe cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ.
- Xây dựng chế độ chính sách cho người lao động, xây dựng Quỹ an sinh cho Công ty với số tiền 50 tỷ đồng nhằm ghi nhận sự cống hiến và gắn bó của người lao động đối với PME; xây dựng nhà tập thể, bếp ăn phục vụ 3 ca, chế độ độc hại, bồi dưỡng ca 3 cho người lao động, tổ chức các phong trào thể dục thể thao như: Hội thao Công ty, hội thao ngành y tế, câu lạc bộ cờ tướng, bóng đá, cầu lông,... Hàng năm tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, các tour du lịch tham quan trong và ngoài nước, các buổi sinh hoạt tập thể như dã ngoại, teambuilding, tổ chức các buổi tọa đàm nhân các ngày lễ lớn như ngày Quốc Tế Phụ Nữ, Ngày Phụ Nữ Việt Nam, Ngày Thầy Thuốc

Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho CB – CNV Công ty.

- Ngoài ra, các hoạt động văn hóa, thể thao cũng được Công ty quan tâm tham gia do các đoàn thể tổ chức hoặc Công ty tổ chức. PYMEPHARCO cũng xây dựng Văn hóa doanh nghiệp để huấn luyện các thành viên Công ty hiểu rõ về và gắn kết với Công ty hơn nữa, không chỉ cố gắng nỗ lực trong công việc mà còn phải quan tâm đến xã hội, cộng đồng.

Chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực

- Công ty quan niệm nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của Pymepharco là nguồn nhân lực mà Công ty đang có. Đó là những người có trình độ, có năng lực, được đào tạo tốt, có đạo đức văn hóa và biết làm việc hiệu quả. Chính vì vậy, Công ty rất chú trọng tới đào tạo và huấn luyện cán bộ, nhân viên để giúp cho việc thực hiện mục tiêu của Công ty.
- Công ty đang thực hiện chính sách thu hút được sĩ đại học bằng nhiều hình thức như: trao học bổng cho các tân sinh viên. Ngoài ra, các trình độ khác như đại học hóa, sinh, kinh tế, luật, kỹ thuật,... cũng được Công ty quan tâm đãi ngộ cho các bộ phận sản xuất, marketing, tài chính, nhân sự, ... nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển không ngừng của Công ty.
- Các thành viên được Công ty tuyển chọn thường xuyên được huấn luyện, đào tạo dưới nhiều hình thức: mời giảng viên kinh nghiệm, chuyên gia trong và ngoài nước về Công ty giảng dạy, gửi đi học tại các Viện, Trung tâm quốc gia, đào tạo nội bộ,...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư dự án lớn như sau:

- Dự án Nhà máy non betalactam theo tiêu chuẩn GMP-EU công suất 1,2 tỷ viên/năm /1 ca làm việc, với vốn đầu tư hơn 700 tỷ đồng, diện tích đất của dự án 30.128m² , tại đường Hoàng văn Thụ và Nguyễn Trãi , Phường 9, Tp Tuy Hòa. Dự án được khởi công ngày 31.01.2018 và dự kiến hoàn thành 23/07/2019.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1,955,937,486,692	2,133,342,964,978	31.60%
Doanh thu thuần	1,622,353,239,322	1,674,848,940,759	11.07%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	358,140,398,168	384,749,837,284	28.54%
Lợi nhuận khác	770,614,711	1,730,591,397	189.02%

Lợi nhuận trước thuế	358,911,012,879	386,480,428,681	28.86%
Lợi nhuận sau thuế	286,431,011,964	309,377,697,018	29.31%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018	% tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	5.25	5.42	3.12%
+ Hệ số thanh toán nhanh:	3.94	3.99	1.38%
2 Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
'+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.18	0.16	-7.92%
'+ Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu	0.22	0.19	-9.47%
3 Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2.10	1.93	-8.33%
+ Doanh thu thuần/ tổng tài sản	0.83	0.79	-5.35%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số về lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	0.18	0.18	4.63%
+ Hệ số về lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.18	0.17	-2.63%
+ Hệ số về lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.15	0.15	-0.97%
+ Hệ số về lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	0.22	0.23	4.06%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần theo từng loại như sau:

CỔ PHẦN	CUỐI NĂM	ĐẦU NĂM
Số lượng cổ phần đã phát hành	75.011.625	65.227.500
Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng	75.011.625	65.227.500
+ Cổ phần phổ thông	75.011.625	65.227.500
+ Cổ phần ưu đãi	00	00
Số lượng cổ phần đang lưu hành	75.011.625	65.227.500
+ Cổ phần phổ thông	75.011.625	65.227.500
+ Cổ phần ưu đãi	00	00

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành là 10.000 đồng/cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 như sau:

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
	1. Theo tỷ lệ sở hữu		
1.1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên)	61,576,520	82.09%
1.2	Cổ đông nhỏ (sở hữu dưới 5%)	13,435,105	17.91%
	2. Theo loại hình sở hữu		
2.1	Cổ đông tổ chức	56,959,569	75.93%
2.2	Cổ đông cá nhân	18,052,056	24.07%
	3. Theo trong và ngoài nước		
3.1	Cổ đông trong nước	28,487,539	37.98%
3.2	Cổ đông nước ngoài	46,524,086	62.02%
	4. Theo nhà nước và tư nhân		
4.1	Cổ đông nhà nước	0	0.00%
4.2	Cổ đông khác	75,011,625	100.00%

a) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018 Công ty phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ hình thức phát hành cho Cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 15% nên tăng vốn điều lệ tăng thêm 97.841.250.000 đ.

b) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không.

c) Các chứng khoán khác: không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm. Tổng lượng nguyên vật liệu sử dụng trong năm : khoảng 995 tấn
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : 14.138.000 kw.

6.3 Tiêu thụ nước

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng từ Công ty cổ phần cấp thoát nước Phú Yên là 80.000 m3.

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
 - Tham gia đầy đủ BHXH-BHYT-BHTN cho tất cả người lao động.
 - Tham gia bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn cho tất cả người lao động.
 - Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động.
 - Tổ chức huấn luyện ATLĐ hằng năm và được trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm cộng đồng địa phương

Ngoài việc hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, nộp ngân sách đầy đủ, chăm lo đời sống CB-CNV, PYMEPHARCO còn tích cực thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa và tham gia các phong trào do TW, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh phát động như xây nhà tình nghĩa, tình thương, ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, tài trợ học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo học giỏi; tặng quà cho trẻ khuyết tật, trẻ em bị nhiễm chất độc da cam; ủng hộ bảo lụt cho đồng bào nghèo; và nhiều nhất là chương trình phối hợp khám chữa bệnh và cấp phát thuốc cho nhân dân các xã miền núi, các xã vùng khó khăn tại Phú Yên và một số tỉnh Gia Lai, Quảng Bình, Lào Cai, ...

Tài trợ các chương trình văn hóa – văn nghệ - thể thao trong tỉnh như: giải bóng đá nhi đồng PVTV cúp, giải bóng đá Tatanol cúp của Đoàn khối Doanh nghiệp, hỗ trợ hoạt động Hội cựu học sinh sinh viên Phú Yên, hỗ trợ kinh phí cho cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp của trường CĐ Công nghiệp Phú Yên, ...

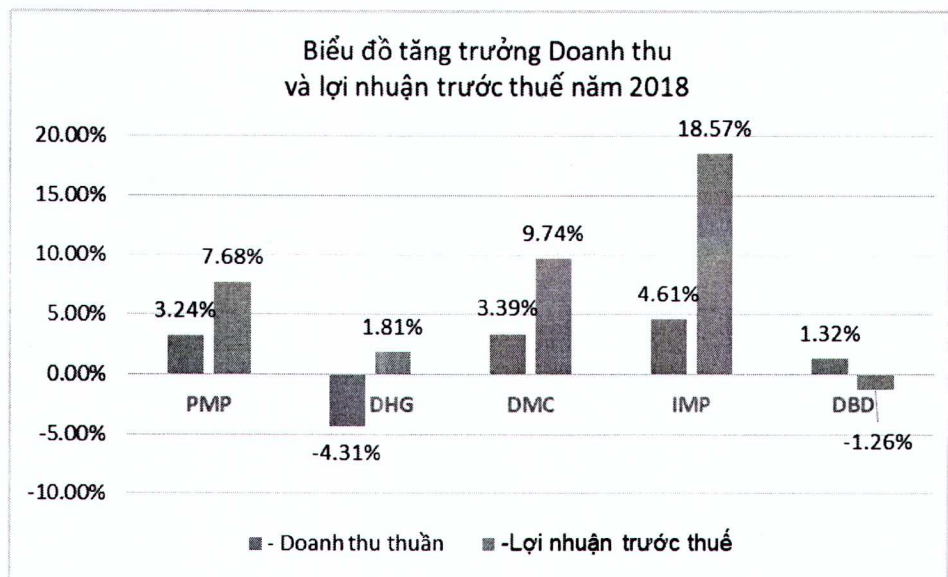
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

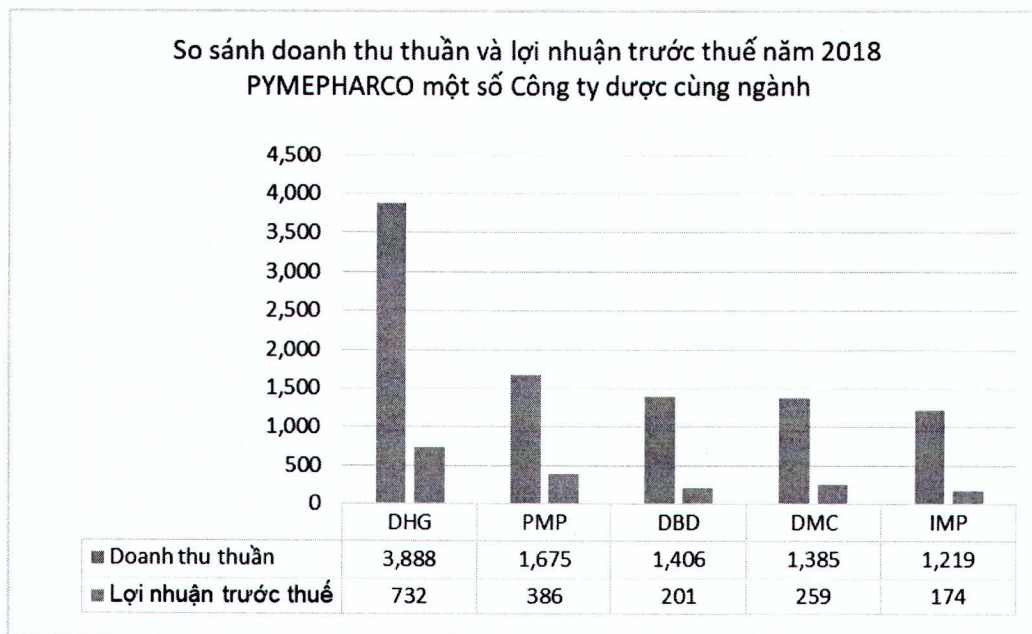
1.1 Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh

Duy trì được sự tăng trưởng và phát triển bền vững, các chỉ tiêu kinh doanh tăng trưởng so với năm trước (doanh thu thuần tăng 3.24%, lợi nhuận trước thuế tăng 7,68%).

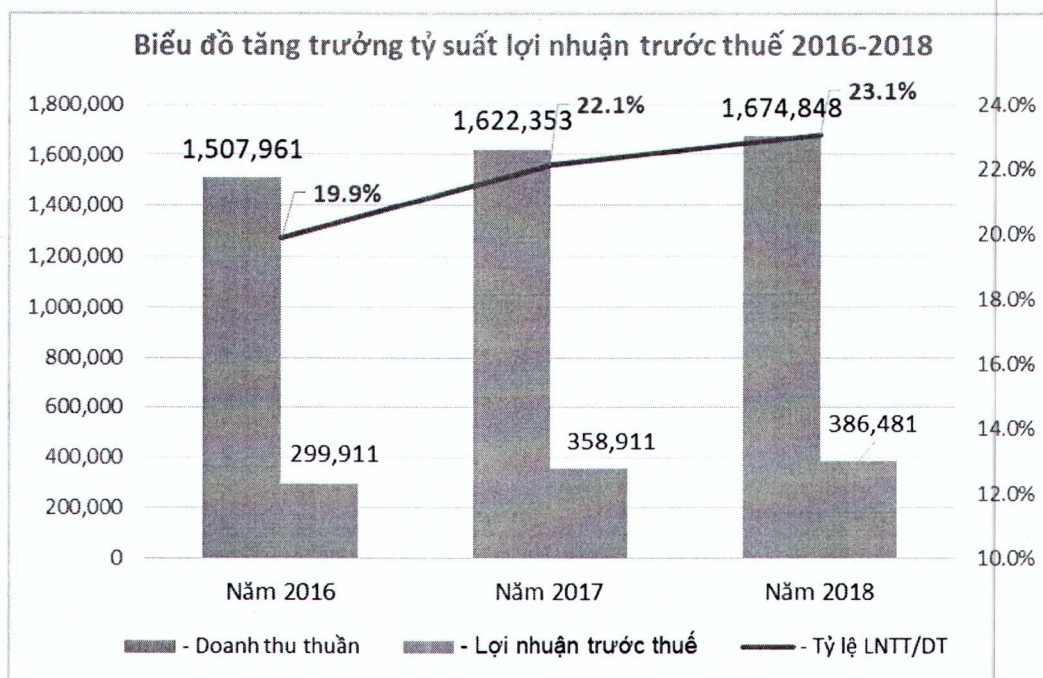




Kết quả kinh doanh năm 2018 khẳng định sự phát triển bền vững của PYMEPHARCO, giữ vững vị trí top đầu Ngành dược Việt nam về doanh thu, lợi nhuận và khả năng sinh lời, các số liệu cụ thể như sau:



- Tăng trưởng doanh thu liên tục duy trì, và đặc biệt sự cải thiện về tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu.



1.2 Xây dựng thương hiệu và các danh hiệu đạt được năm 2018

- Top 50 công ty niêm yết tốt nhất năm 2018 do Forbes Việt nam đánh giá và xếp hạng.
- Top 10 Công ty Dược Việt Nam Uy tín năm 2018 (lần thứ 3 liên tiếp, trên 3 lần tổ chức) do Công ty cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report), Báo VietNamNet – Bộ Thông tin và Truyền Thông đánh giá và công bố.
- Top 100 Doanh nghiệp Bền vững 2018 (lần thứ 3 liên tiếp, trên 3 lần tổ chức) do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Việt nam (VBCSD) và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức xét duyệt và công bố.
- Top 10 thương hiệu việt uy tín lần thứ 14 - do Tạp chí Thương hiệu việt tổ chức và bình chọn.

1.3 Hoạt động sản xuất và nghiên cứu phát triển:

- Năm 2018, PYMEPHARCO đã nghiên cứu và cho ra thị trường 4 sản phẩm mới; bên cạnh đó, PYMEPHARCO không ngừng cải tiến kỹ thuật để hạ giá thành sản phẩm và đa dạng hóa sản phẩm. Công ty luôn chú ý đến việc xây dựng phương án sản phẩm đặc trưng mang tính chủ lực.
- Công ty rất chú trọng công tác nghiên cứu đánh giá tương đương sinh học và tương đương điều trị, tính đến 31/12/2018 Công ty có 61 sản phẩm đạt tương đương sinh học đã được công bố, riêng trong năm 2018 có 07 sản phẩm hoàn thành đánh giá tương đương sinh học được công bố.

1.4 Hoạt động quản lý chất lượng:

- Hệ thống quản lý chất lượng luôn được duy trì theo tiêu chuẩn: GMP-WHO của Bộ Y tế Việt Nam và hiện tại xưởng Cephalosporin thuốc viên đạt tiêu chuẩn GMP-EU, được Cơ quan quản lý

được phẩm Châu Âu tái xét và công nhận lần thứ 3 vào tháng 10/2017. Phân xưởng Cephalosporin thuốc tiêm đã hoàn thành việc nâng cấp theo tiêu chuẩn GMP-EU được Cơ quan quản lý dược phẩm Châu Âu xét và công nhận vào tháng 1/2018 và được Bộ y tế Việt nam công bố vào tháng 03/2018.

- Luôn luôn rà soát, cập nhật, nâng cao công tác quản lý chất lượng theo GMP-EU cho toàn bộ hệ thống sản xuất.
- Đã xây dựng và đã đưa hệ thống nhận diện thương hiệu riêng biệt của PYMEPHARCO vào lưu thông.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

- Tại thời điểm 31.12.2018 tổng giá trị Tài sản của Công ty tăng 177,40 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2017 tương đương tăng 9,7%, chủ yếu tăng ở khoản mục đầu tư dự án nhà máy NonBeta EU-GMP).

2.2 Tình hình nợ phải trả:

- Tại thời điểm 31.12.2018 Nợ phải trả của Công ty tăng 1,48 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2017, tăng không đáng kể.
- Trong năm 2018 không có nợ xấu phải trả, tỷ giá hối đoái trong năm không ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

3.1 Hoạt động tài chính kế toán, tin học và phân tích dữ liệu

- Hạch toán kế toán thực hiện nghiêm túc các qui định và chuẩn mực kế toán nhà nước ban hành, quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả, đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.
- Phân tích giá thành, đánh giá sự biến động giá thành của từng mặt hàng để làm cơ sở cho việc thuyết minh điều chỉnh giá bán, phục vụ kịp thời cho công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân tích chi phí và các chính sách hỗ trợ bán hàng.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.

3.2 Nhân sự và đào tạo

- Công ty thực hiện phương châm “Lấy tri thức, sáng tạo làm nền tảng cho sự phát triển – Lấy trách nhiệm, hợp tác, đãi ngộ là phương châm hành động”

4. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

- Không có ý kiến.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, các nguồn gây ô nhiễm được giám sát chặt chẽ. Chất lượng môi trường trong Nhà máy và khu vực xung quanh luôn được đảm bảo tốt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

- Trong năm qua công ty đã duy trì ổn định các mặt hoạt động theo đúng hướng phát triển của Công ty, đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện đúng theo các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo qui định của Điều lệ công ty, các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều phát huy tính chủ động, tích cực trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

- Một số định hướng của Hội đồng quản trị: Luôn tìm các giải pháp để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh giảm thiểu những tác động tiêu cực của nền kinh tế hiện nay, giữ vững thị trường, đầu tư chiều sâu phát triển sản xuất. Tìm kiếm đối tác chiến lược để hợp tác đầu tư mở rộng sản xuất.
- Việc thực hiện các qui định về quản trị công ty:
Để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đúng mục tiêu, đúng pháp luật, tuân thủ chính sách, quy chế, quy định của ngành và đạt hiệu quả kinh tế cao, một số giải pháp chính đã thực hiện để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:

Giải pháp về tài chính:

- Xây dựng và kiểm soát tốt kế hoạch tài chính, quản trị nợ phải thu quản trị hàng tồn kho.
- Quản lý chặt chẽ danh mục đầu tư.

Giải pháp về tổ chức quản lý:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực bộ máy quản lý các cấp, kết hợp hài hòa quản trị theo mục tiêu và quản trị theo quá trình.
- Đảm bảo đầy đủ các nguồn lực cần thiết để các bộ phận thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Xây dựng mục tiêu và biện pháp kiểm soát tình hình thực hiện mục tiêu theo tiến độ tháng quý.
- Nâng cao năng lực công tác nghiên cứu phát triển theo hướng chuyên nghiệp.

- Tiếp tục thu hút người giỏi về làm việc tại Công ty

Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Tạo môi trường làm việc hấp dẫn, xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm thu hút và giữ gìn nguồn nhân lực tốt, đặc biệt là cấp quản lý.
- Chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và nhân viên.
- Hoạch định phát triển nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ chủ chốt.

Giải pháp về marketing:

- Xây dựng chiến lược tiếp thị, mở rộng thị trường ra ngoài tỉnh từng bước xây dựng thương hiệu thông qua chất lượng sản phẩm, phong cách, thái độ phục vụ, tạo uy tín cho Công ty. Xây dựng chính sách bán hàng cho phù hợp cho từng đối tượng trong tỉnh, ngoài tỉnh, trong mạng lưới, các đối tượng khác... hoạt động marketing của Công ty chú trọng vào thực hiện dịch vụ, sản phẩm chất lượng ngày càng cao, tạo mối quan hệ thân thiết với khách hàng truyền thống, tạo ấn tượng tốt đối với các khách hàng mới.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2018:

- Từ 01/01 đến 26/04/2018: gồm có 5 thành viên
- Từ 26/04 đến 19/10/2018: gồm có 8 thành viên
- Từ 19/10/2018: gồm có 11 thành viên.

Trong đó cơ cấu thành viên HĐQT độc lập bảo đảm theo đúng quy định của Thông tư 121 và điều lệ Công ty.

1.1 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Giám sát HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- HĐQT quan tâm chỉ đạo và giám sát sâu sắc đến hoạt động:
 - + Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời kiểm soát chặt chẽ chi phí để đảm bảo hiệu quả kinh doanh và sức cạnh tranh trên thị trường.
 - + Tăng cường công tác quản lý, giám sát công tác bán hàng, đẩy mạnh thu hồi công nợ để nâng cao hiệu quả kinh doanh Công ty.
 - + Đào tạo, nâng cao tay nghề, kỹ năng làm việc chuyên sâu cho cán bộ nhân viên ở tất cả các mặt công tác.
 - + Đẩy mạnh tăng trưởng kênh OTC.
 - + Chỉ đạo cải tiến các quy trình sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm.

1.2 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tham mưu cho Hội đồng quản trị theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công liên quan đến các chính sách phát triển nguồn nhân lực; lương thưởng; kiểm toán nội bộ, phát triển hệ thống phần mềm quản lý theo ERP.

Năm 2018, HĐQT đã tiến hành 07 cuộc họp trực tiếp để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có mời Ban kiểm soát tham dự để trao đổi, thảo luận tạo sự nhất trí cao trong định hướng chiến lược, chỉ đạo kinh doanh.

❖ Các Nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm 2018:

STT	SỐ NQ	NGÀY	NỘI DUNG CHÍNH
1	02/2018/NQ-HĐQT	06/03/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông và ngày đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2	03/2018/NQ-HĐQT	06/03/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017.
3	04/2018/NQ-HĐQT	04/05/2018	Nghị quyết HĐQT về việc chi cổ tức đợt 2 năm 2017 - bằng tiền mặt 10%/mệnh giá cp.
4	05/2018/NQ-HĐQT	09/05/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty lên 750.116.250.000 đồng theo hình thức chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu.
5	06/2018/NQ-HĐQT	18/06/2018	Nghị quyết HĐQT về việc Tăng vốn điều lệ Công ty lên 750.116.250.000 đồng để bổ sung thay đổi ĐKKD.
6	07/2018/NQ-HĐQT	04/09/2018	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường ngày 19/10/2018.
7	08/2018/NQ-HĐQT	18/10/2018	Nghị quyết HĐQT về việc bổ sung nội dung biểu quyết chấp thuận việc cổ đông Stada Service Holding B.V và /hoặc tổ chức có liên quan được nâng tỷ lệ sở hữu từ 49% lên tối đa 72% của tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty mà không cần thực hiện chào mua công khai tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 19/10/2018

❖ Tỷ lệ tham dự cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh Tấn Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	7/7	100%	
2	Ông Đỗ Quang Hoàn	Ủy viên HĐQT	7/7	100%	
3	Ông Phạm Văn Tân	Ủy viên HĐQT	7/7	100%	
4	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Ủy viên HĐQT	7/7	100%	
	Ông Choo Yan Ho	Ủy viên HĐQT			
5	Bà Graciela Hoffmann	Ủy viên HĐQT	2/7	29%	Công tác ở xa, những nội dung không tham dự họp được trao đổi qua Email và điện thoại
6	Ông Phạm Vũ Ánh	Ủy viên HĐQT	2/7	29%	Công tác ở xa, những nội dung không tham dự họp được trao đổi qua Email và điện thoại
7	Ông Trương Viết Vũ	Ủy viên HĐQT	5/7	71%	Công tác ở xa, những nội dung không tham dự họp được trao đổi qua Email và điện thoại

8	Ông Mark Burgess Keatley	Ủy viên HĐQT	1/7	14%	Mới bổ sung TV HĐQT
9	Ông Miguel Pagan Fernandez ã	Ủy viên HĐQT	1/7	14%	Mới bổ sung TV HĐQT
10	Ông Ludwig Otto Friedrich Klöter	Ủy viên HĐQT	1/7	14%	Mới bổ sung TV HĐQT
11	Ông Carsten Patrick Cron	Ủy viên HĐQT	1/7	14%	Mới bổ sung TV HĐQT

2. Ban kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần PME cuối kỳ (31.12.2018)	
			Tổng số	Cá nhân sở hữu
1	Bùi Phùng Nữ Như Nguyễn	Trưởng BKS	0.06%	0.06%
2	Huỳnh Thị Lam Phương	Thành viên BKS	0.29%	0.29%
3	Nguyễn Minh Hiếu	Thành viên BKS	0.01%	0.01%
4	Phan Đắc Huy	Thành viên BKS	0.00%	0.00%

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông được thực hiện theo quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- BKS tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc; các ý kiến của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.
- Theo dõi ý kiến của cổ đông, xem xét và đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc trả lời những thắc mắc liên quan đến quyền lợi của cổ đông.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập để lập Báo cáo tài chính năm 2018.
- Phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty tiến hành việc kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc nhằm tăng cường công tác quản lý của Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi có hiệu quả chức năng kiểm soát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Các kiến nghị của Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành quan tâm và thực hiện đầy đủ.
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .
- 3.1 Giao dịch cổ phiếu, hợp đồng hoặc giao dịch của cổ đông nội bộ của Công ty niêm yết: không có
- 3.2 Thù lao, thưởng HĐQT và BSK:
 - Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty theo BCTC đã kiểm toán năm 2018, tổng số thù lao & chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 là 2,245,300,000 đồng.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Công ty THNN PricewaterhouseCoopers Việt Nam được chỉ định thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty.

2. Ý kiến của kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý , trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán. Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán 2018 được đăng tải đầy đủ tại website <http://pymepharco.com>.

CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

TỔNG GIÁM ĐỐC



HUỲNH TẤN NAM